

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Sở Ngoại vụ

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020; Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của đơn vị, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) để nâng cao nhận thức về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm tổ chức thực hiện tốt Chương trình tổng thể CCHC nhà nước, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh nói chung, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của Sở Ngoại vụ nói riêng, duy trì xếp hạng Sở Ngoại vụ nằm trong nhóm 10 cơ quan, đơn vị dẫn đầu trong nhóm Sở, ban, ngành của tỉnh về thực hiện CCHC.

b) Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền về CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và công tác xây dựng đội ngũ CBCCVC có đủ năng lực, ý thức trong thực thi công vụ phấn đấu đạt mục tiêu chung là xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Tuyên truyền để CBCCVC nhận thức đầy đủ về các mục tiêu, nội dung và trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016-2020 của cả nước và tỉnh Thừa Thiên Huế nói chung, của Sở Ngoại vụ nói riêng; quán triệt quan điểm, công tác thông tin, tuyên truyền CCHC đáp ứng yêu cầu nâng cao kiến thức và hiểu biết về CCHC cho CBCCVC; nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị ...

- Phổ biến kết quả thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), tính hiệu quả, khả thi, chất lượng của VBQPPL tại cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm và kiểm tra VBQPPL trong nội bộ Sở Ngoại vụ; công tác kiểm soát TTHC, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa hiện đại...

2. Yêu cầu

- Triển khai công tác tuyên truyền thiết thực, hiệu quả theo tiến độ thời gian đề ra; phổ biến nội dung CCHC kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, phù hợp với CBCCVC của Sở Ngoại vụ.

- Thực hiện công tác tuyên truyền phải gắn với lộ trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước và Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 của Chính phủ, nội dung Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016- 2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh đã được phê duyệt, nội dung Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016- 2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của Sở Ngoại vụ đã được ban hành.

- Tập trung tuyên truyền Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU về việc đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016- 2020 đến CBCCVC.

- Tăng cường lực lượng tham gia công tác tuyên truyền; đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền; kết hợp công tác tuyên truyền về CCHC lồng ghép với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Đối tượng

Toàn thể đội ngũ CBCCVC thuộc Sở và TTDVĐN.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

a) Tuyên truyền về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC và kiểm soát TTHC:

- Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 11/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/01/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương...

- Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU về việc đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai

đoạn 2016- 2020; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 25/4/2016 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng và cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 26-CT/UBND của UBND tỉnh ngày 17/10/2016 về đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016- 2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016- 2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm của Sở Ngoại vụ...

b) Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với nhiệm vụ triển khai công tác CCHC, lấy lợi ích và sự hài lòng của người dân làm thước đo cho hiệu quả công tác CCHC.

c) Phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong tiến trình đổi mới, phát triển theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, kết hợp với nội dung CCHC.

d) Phổ biến nội dung liên quan kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong triển khai, thực hiện công cuộc CCHC nhà nước như: Chương trình cải cách tổng thể, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách về chế độ công vụ, về tài chính công từng giai đoạn và hàng năm; công tác kiểm soát TTHC và việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

đ) Tuyên truyền, giáo dục về quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đạo đức công vụ; các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn công chức, chế độ tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt trong cơ quan, đơn vị; Tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; trách nhiệm trong giải quyết công việc khi có công dân, tổ chức đến liên hệ.

e) Các mô hình thí điểm trong quá trình CCHC; các điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC tại các sở, ngành, đơn vị, địa phương các cấp và những vấn đề nổi cộm, bức xúc xảy ra trong công tác CCHC.

g) Tuyên truyền việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử giữa các cơ quan hành chính cấp tỉnh, giữa cấp huyện với cấp xã trên địa bàn tỉnh; vị trí, vai trò, mục đích và hoạt động của các Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong mối quan hệ với cơ quan hành chính nhà nước; trách nhiệm của cán bộ công chức trong giải quyết công việc của người dân.

h) Tuyên truyền nâng cao chỉ số CCHC (PAR index), chỉ số PCI, ICT nhằm hướng đến mục tiêu Sở Ngoại vụ luôn nằm trong nhóm 10 cơ quan, đơn vị dẫn đầu trong nhóm Sở, ban, ngành của tỉnh về thực hiện CCHC, phấn đấu các Chỉ số PCI, ICT của Sở Ngoại vụ nằm trong nhóm 10 cơ quan, đơn vị dẫn đầu của toàn tỉnh.

i) Phổ biến các vấn đề cần biết liên quan các bước thực hiện TTHC.

k) Chú trọng tuyên truyền về Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để CBCCVC hiểu và tham gia thực hiện.

2. Hình thức tuyên truyền

- Thực hiện công khai TTHC tại cơ quan, đơn vị và tổ chức tiếp nhận ý kiến đóng góp của tổ chức, công dân và doanh nghiệp về TTHC.

- Tổ chức các buổi quán triệt nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước cho đội ngũ CBCCVC; lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tuyên truyền thông qua Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC.

2. Nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ phụ trách Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

3. Gắn công tác tuyên truyền CCHC với công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Kịp thời nêu gương các tập thể, cá nhân có các sáng kiến, các mô hình hay liên quan đến công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

5. Bố trí kinh phí phù hợp dành cho công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước trong cơ quan, đơn vị.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí sự nghiệp được Sở Tài chính cấp cho Sở Ngoại vụ hàng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các Phòng chuyên môn, Giám đốc TTDVĐN

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016 – 2020 của Sở Ngoại vụ theo nhiệm vụ được phân công.

2. Văn phòng

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng chuyên môn và TTDVĐN xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm; định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo về tuyên truyền CCHC gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 05/11/2017.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Phòng và TTDVĐN triển khai thực hiện công tác tuyên truyền CCHC.

- Phối hợp với các Phòng chuyên môn và TTDVĐN đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh và của Sở, Kế hoạch tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh và của Sở.

- Chủ trì đăng tải thông tin về kết quả thực hiện công tác CCHC, giới thiệu các mô hình, cơ chế đang triển khai, các điển hình tốt về CCHC cho các các Phòng và TTDVĐN để công tác tuyên truyền CCHC được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả và chính xác.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016 – 2020 của Sở Ngoại vụ, đề nghị các Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần báo cáo, phản ánh kịp thời về Văn phòng Sở để tổng hợp, trình lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: TTTT và Nội vụ;
- BGĐ;
- Các phòng, TTDVĐN;
- Lưu: VT, N.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Trần Công Phú